

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
TÁI BẢO HIỂM PVI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*Hà Nội, ngày 24 tháng 5 năm 2016*

**TỜ TRÌNH**  
Về việc sửa đổi Điều lệ

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ của Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI (PVIRE) đã được Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua ngày 30/10/2013,

Căn cứ Điều 6 Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 PVIRE số 01/2015/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10/2/2015: ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện sửa đổi Điều lệ PVIRE đối với các nội dung liên quan đến quy định mới của Luật doanh nghiệp năm 2014 và báo cáo kết quả thực hiện.

Hội đồng quản trị PVIRE trân trọng kính báo cáo Đại hội việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ như sau:

**I. Mục đích của việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ:**

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ nhằm cập nhật những quy định thay đổi phù hợp Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 (Luật DN 2014) đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực từ ngày 01/7/2015.

**II. Những nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ:**

Hội đồng quản trị PVIRE kính trình Đại hội đồng cổ đông những nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ PVIRE như bảng phụ lục đính kèm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Điều lệ sửa đổi, bổ sung với các nội dung nêu trên.

Kính trình./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

## PHỤ LỤC

(Đính kèm tờ trình về việc sửa đổi điều lệ của HĐQT PVIRE trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2016)

Ghi chú:

- Phần chữ in nghiêng và gạch chân quy định những điểm sửa đổi so với Điều lệ hiện tại;
- Phần chữ in đậm quy định những điểm mới bổ sung so với Điều lệ hiện tại.

<b>Điểm sửa đổi</b>	<b>Điều lệ 2013</b>	<b>Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung</b>	<b>Lý do sửa đổi, bổ sung</b>
PHẦN MỞ ĐẦU	Điều lệ này được thông qua theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ <u>số 01/2013/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30 tháng 10 năm 2013</u>	Điều lệ này được thông qua theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ <u>số ngày tháng năm 2016</u>	Theo ngày thông qua
Khoản 1 Điều 1 Định nghĩa	g. “Luật doanh nghiệp” có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số <u>60/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005.</u>	g. “Luật doanh nghiệp” có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số <u>68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014.</u>	Luật DN 2014 được thông qua ngày 26/11/2014
Khoản 1 Điều 1 Định nghĩa	i. “Cán bộ quản lý” là Tổng giám đốc, <u>Phó tổng giám đốc</u> , Kế toán trưởng, và các vị trí quản lý khác trong Tổng Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn.	i. “Cán bộ quản lý” là Tổng giám đốc, <u>Các Giám đốc Khối</u> , Kế toán trưởng, và các vị trí quản lý khác trong Tổng Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn.	Căn cứ mô hình quản trị doanh nghiệp và cơ cấu tổ chức kiện toàn của PVIRE được phê duyệt tại Nghị quyết HĐQT số 29/ NQ-PVIRE ngày 24/8/2015
Khoản 3 Điều 2 Trụ sở đăng ký của Tổng công ty	Trụ sở đăng ký của Tổng Công ty là:  Địa chỉ: <u>Tầng 5, 154 Nguyễn Thái Học, quân Ba Đình</u> , Thành phố Hà Nội	Trụ sở đăng ký của Tổng Công ty là:  Địa chỉ: <u>Tầng 25, Tòa nhà PVI, lô VP2, khu nhà ở và công trình công cộng Yên Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy</u> , Thành phố Hà Nội	
Khoản 6 Điều 5 Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông	6. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ	6. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ	Theo Khoản 2 Điều 124 Chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu - Chương V:

sáng lập	<p>thông của họ trong PVIRe, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác. <u>PVIRe phải thông báo việc chào bán cổ phần, trong thông báo phải nêu rõ số cổ phần được chào bán và thời hạn đăng ký mua phù hợp (tối thiểu hai mươi ngày làm việc) để cổ đông có thể đăng ký mua. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của PVIRe quyết định.</u> Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông chấp thuận khác hoặc trong trường hợp cổ phần được bán qua Sở Giao dịch Chứng khoán.</p>	<p>trong PVIRe, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác. <u>PVIRe phải thông báo bằng văn bản đến các cổ đông theo phương thức bảo đảm đến địa chỉ thường trú hoặc địa chỉ liên lạc của họ trong sổ đăng ký cổ đông chậm nhất mười lăm (15) ngày trước ngày kết thúc thời hạn đăng ký mua cổ phần. Thông báo phải nêu rõ số cổ phần và tỷ lệ cổ phần hiện có của cổ đông tại công ty; tổng số cổ phần dự kiến chào bán và số cổ phần cổ đông được quyền mua; giá chào bán cổ phần; thời hạn đăng ký mua. Cổ đông có quyền chuyển quyền ưu tiên mua cổ phần của mình cho người khác. Trường hợp số lượng cổ phần dự kiến chào bán không được cổ đông và <b>người nhận chuyển quyền ưu tiên mua</b> đăng ký mua hết thì Hội đồng quản trị có quyền phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp với điều kiện không thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác hoặc cổ phần được bán qua Sở giao dịch chứng khoán.</u></p>	Công ty cổ phần, Luật DN 2014
Khoản 5 Điều 6 Chứng nhận cổ phiếu	<p>Trường hợp chứng nhận cổ phiếu bị hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị đánh mất, mất cấp hoặc bị tiêu hủy, người sở hữu cổ phiếu đó có thể yêu cầu được cấp chứng nhận cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh</p>	<p>Trường hợp chứng nhận cổ phiếu bị hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị đánh mất, mất cấp hoặc bị tiêu hủy, người sở hữu cổ phiếu đó có thể yêu cầu được cấp chứng nhận cổ phiếu mới <b>theo đúng quy định tại Khoản 3, Điều 120 Luật Doanh nghiệp</b>, với điều kiện phải đưa ra bằng</p>	Sửa đổi theo quy định của Khoản 3, Điều 120 Luật DN 2014

	toán mọi chi phí liên quan cho Tổng công ty.	chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Tổng công ty.	
Điều 10. Cơ cấu tổ chức quản lý	Cơ cấu tổ chức quản lý của PVIRE bao gồm:  a. Đại hội đồng cổ đông; b. Hội đồng quản trị; c. Ban kiểm soát; d. Tổng giám đốc; e. Các cán bộ quản lý khác.	<u>1. PVIRE có thể lựa chọn cơ cấu tổ chức quản lý và hoạt động theo một trong hai mô hình sau đây:</u>  a) Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác.  b) <b>Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác. Trường hợp này ít nhất 20% số thành viên Hội đồng quản trị phải là thành viên độc lập và có Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị. Các thành viên độc lập thực hiện chức năng giám sát và tổ chức thực hiện kiểm soát đối với việc quản lý điều hành công ty.</b> <b>2. Hội đồng quản trị xem xét, lựa chọn cơ cấu tổ chức quản lý và hoạt động phù hợp với điều kiện phát triển của Công ty theo từng thời kỳ và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.</b>	Căn cứ Điều 134. Cơ cấu tổ chức quản lý công ty cổ phần – Chương V Công ty cổ phần, Luật DN 2014.
Khoản 2 Điều 11. Quyền của cổ đông	e. Kiểm tra các thông tin liên quan đến cổ đông trong danh sách cổ đông đủ tư cách tham gia Đại hội đồng cổ đông và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;	e. Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin trong Danh sách cổ đông có quyền biểu quyết và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;	Sửa đổi theo quy định của Điểm đ, Khoản 1, Điều 114 Luật DN 2014
	h. Yêu cầu PVIRE mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại <u>Điều 90.1</u> của Luật Doanh nghiệp.	h. Yêu cầu PVIRE mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại <u>Điều 129.1</u> của Luật Doanh nghiệp.	Theo Luật DN 2014
Khoản 3 Điều	b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện	b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc	Theo Luật DN 2014

11. Quyền của cổ đông	việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại <u>Điều 79 và Điều 97</u> Luật Doanh nghiệp	triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại <u>Điều 114 và điều 136</u> Luật Doanh nghiệp	
Khoản 4 Điều 13 Đại hội đồng cổ đông	e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ <u>theo Điều 119 Luật Doanh nghiệp</u> hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;	e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ <u>theo Điều 160 Luật Doanh nghiệp</u> hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;	Theo Luật DN 2014
Khoản 4 Điều 13 Đại hội đồng cổ đông	b. ...Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 5 <u>Điều 97</u> Luật Doanh nghiệp.  c. ...cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Khoản 3d Điều 13 có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 6 <u>Điều 97</u> Luật Doanh nghiệp	b. ...Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 5 <u>Điều 136</u> Luật Doanh nghiệp.  c. ...cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Khoản 3d Điều 13 có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 6 <u>Điều 136</u> Luật Doanh nghiệp.	Theo Luật DN 2014
Khoản 2, Điều 14: Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông	1. <u>Quyết định giao dịch bán tài sản PVIRE hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên</u> tổng giá trị tài sản của PVIRE và các chi nhánh của PVIRE được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;	1. <u>Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản của PVIRE hoặc chi nhánh có giá trị từ 35% trở lên</u> tổng giá trị tài sản của PVIRE và các chi nhánh của PVIRE được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của PVIRE và các chi nhánh của PVIRE được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm	Điểm đ, Khoản 2 Điều 143; Điểm đ, Khoản 1, Điều 144 quy định về hình thức, điều kiện thông qua nghị quyết ĐHĐCĐ đều quy định: ĐHĐCĐ quyết định dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn

		toán gần nhất;	35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất của công ty, hoặc tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn do Điều lệ công ty quy định.
Khoản 1, Điều 15: Các đại diện được ủy quyền	Các cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông theo luật pháp có thể trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo uỷ quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.	Các cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông theo luật pháp có thể trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho đại diện của mình tham dự. <b>Trường hợp cổ đông là tổ chức sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông có quyền uỷ quyền cho tối đa ba (03) người dự họp Đại hội đồng cổ đông.</b> Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo uỷ quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số <i>phiếu biểu quyết</i> của mỗi người đại diện. <b>Trường hợp cổ đông không xác định phần vốn góp, số cổ phần tương ứng cho mỗi người đại diện theo uỷ quyền, phần vốn góp, số cổ phần sẽ được chia đều cho số lượng người đại diện theo uỷ quyền.</b>	Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điểm b, Khoản 2, và Khoản 3 Điều 15 Luật DN 2014
Khoản 2 Điều 17: Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp ĐHCĐ	a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội <u>chậm nhất ba mươi (30) ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông</u> ; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của PVIRE.	a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại <u>hội dựa trên sổ đăng ký cổ đông của PVIRE và không sớm hơn năm (05) ngày trước ngày gửi giấy mời họp ĐHCĐ</u> ; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của PVIRE.	Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Khoản Điều 137 Luật DN 2014
Khoản 2 Điều 19 Thể thức tiến hành họp và	... Đại hội sẽ tự chọn trong số đại biểu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu và nếu đại hội	... Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp	Theo điểm d, Khoản 2, Điều 142 Luật DN 2014

biểu quyết tại ĐHĐCĐ	không chọn thì Chủ tọa sẽ chọn những người đó. Số thành viên của ban kiểm phiếu không quá ba người.		
Khoản 4 Điều 19 Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại ĐHĐCĐ	Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt thì Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị là người được Đại hội đồng cổ đông bầu ra sẽ chủ trì. <i>Trường hợp không có ai trong số họ có thể chủ trì đại hội, thành viên Hội đồng quản trị chức vụ cao nhất có mặt sẽ tổ chức họp để bầu ra Chủ tọa của Đại hội đồng cổ đông. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Chủ tọa được Đại hội đồng cổ đông bầu ra đề cử một thư ký để lập biên bản đại hội. Trường hợp bầu Chủ tọa, tên Chủ tọa được đề cử và số phiếu bầu cho Chủ tọa phải được công bố...</i>	Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt thì Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị là người được Đại hội đồng cổ đông bầu ra sẽ chủ trì. <i>Trường hợp không có ai trong số họ có thể chủ trì đại hội, thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp. Chủ tọa đề cử một hoặc một số người làm thư ký để lập biên bản đại hội. Trường hợp bầu Chủ tọa, tên Chủ tọa được đề cử và số phiếu bầu cho Chủ tọa phải được công bố...</i>	Theo điểm a, c, Khoản 2, Điều 142 Luật DN 2014
Điều 20: Thông qua quyết định của ĐHĐCĐ	1. <u>Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 của Điều 20, các quyết định</u> của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 81% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông:...	1. <u>Nghị quyết</u> của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 81% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông:...	Điểm đ, Khoản 2 Điều 143; Điểm d, Khoản 1, Điều 144 quy định về hình thức, điều kiện thông qua nghị quyết ĐHĐCĐ đều quy định: ĐHĐCĐ quyết định dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất
	2. <u>Các quyết định</u> của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ	2. <u>Nghị quyết</u> của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ; loại	

	<p>sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể PVIRE, <u>giao dịch bán tài sản PVIRE hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do PVIRE hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của PVIRE và các chi nhánh của PVIRE tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất</u> sẽ chỉ được thông qua ...</p> <p>3. Các nội dung thông qua <u>quyết định</u> của Đại hội đồng cổ đông nêu tại Điều 20.1 và Điều 20.2 nêu trên có thể được thực hiện dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản theo trình tự và các quy định tại Điều 21 Điều lệ này.</p>	<p>cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán; sáp nhập, tái tổ chức và giải thể PVIRE; <u>giao dịch đầu tư hoặc bán số tài sản của PVIRE hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của PVIRE và các chi nhánh của PVIRE được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của PVIRE và các chi nhánh của PVIRE được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất</u>; sẽ chỉ được thông qua ...</p> <p>3. Các nội dung thông qua <u>ng nghị quyết</u> của Đại hội đồng cổ đông nêu tại Điều 20.1 và Điều 20.2 và Điều 20.3 nêu trên có thể được thực hiện dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản theo trình tự và các quy định tại Điều 21 Điều lệ này.</p>	<p>của công ty, hoặc tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn do Điều lệ công ty quy định</p>
<p>Khoản 2 Điều 21 Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của ĐHĐCĐ</p>	<p>Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ thường trú của từng cổ đông. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất <u>bảy (07) ngày</u> trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.</p>	<p>Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất <u>mười (10) ngày</u> trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Việc lập danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện theo quy định khoản 2 Điều 17 của Điều lệ này.</p>	<p>Theo Khoản 2 Điều 145 Chương V Luật DN 2014</p>



<p>Khoản 4 Điều 21 Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của ĐHĐCĐ</p>	<p>...Phiếu lấy ý kiến gửi về PVIRE phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về PVIRE sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ.</p> <p>Tại thời điểm PVIRE tổ chức kiểm Phiếu lấy ý kiến, trường hợp PVIRE chưa nhận được Phiếu lấy ý kiến từ các cổ đông <u>thì được coi như các cổ đông đó đồng ý thông qua những nội dung xin ý kiến tại Tờ trình của Hội đồng quản trị PVIRE.</u></p>	<p>...Phiếu lấy ý kiến gửi về PVIRE phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu, <b>hoặc gửi bằng fax hoặc thư điện tử và phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.</b> Các phiếu lấy ý kiến gửi về PVIRE sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến <b>hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử đều không hợp lệ.</b></p> <p>Tại thời điểm PVIRE tổ chức kiểm Phiếu lấy ý kiến, trường hợp PVIRE chưa nhận được Phiếu lấy ý kiến từ các cổ đông <u>thì được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.</u></p>	<p>Theo Khoản 4 Điều 145, Chương V Luật DN 2014</p>
<p>Điểm f khoản 5 Điều 21 Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản</p>	<p>Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của PVIRE và của người giám sát kiểm phiếu.</p>	<p>Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của PVIRE, người giám sát kiểm phiếu và <b>người kiểm phiếu.</b></p>	<p>Theo điểm e, khoản 5 Điều 145 Luật DN 2014</p>
<p>Khoản 6 Điều 21 Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản</p>	<p>Biên bản kết quả kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.</p>	<p>Biên bản kết quả kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông <b>theo quy định tại Khoản 6, Điều 145 Luật Doanh nghiệp</b> trong vòng mười lăm ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.</p>	<p>Theo Khoản 6, Điều 145 Luật DN 2014</p>
<p>Điều 23 Yêu cầu hủy bỏ</p>	<p>Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội</p>	<p>Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ</p>	<p>Theo Điều 147 Luật DN 2014</p>

quyết định của ĐHĐCĐ	đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, <u>cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Ban kiểm soát</u> có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ <u>quyết định</u> của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:	đồng hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, <u>cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại Điều 11.3 Điều lệ này</u> có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ <u>toàn bộ hoặc một phần nội dung nghị quyết</u> của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:	
Khoản 1, Điều 24. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên HĐQT	<u>..Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành</u> phải chiếm ít nhất một phần ba tổng số thành viên Hội đồng quản trị. <u>Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành/độc lập</u> được xác định theo phương thức làm tròn xuống.	<u>...Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành</u> phải chiếm ít nhất một phần ba tổng số thành viên Hội đồng quản trị. <u>Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành</u> được xác định theo phương thức làm tròn xuống.	Khoản 2 Điều 11 thông tư 121/2012/TT-BTC quy định: 2. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị cần đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên kiêm điều hành và các thành viên không điều hành, trong đó tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị phải là thành viên Hội đồng quản trị không điều hành. Vì vậy điều chỉnh lại khái niệm thành viên Hội đồng quản trị không điều hành để tránh hiểu nhầm với thành viên Hội đồng quản trị độc lập
Điểm k, khoản 3, Điều 25 Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị	k. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Tổng giám đốc hay cán bộ quản lý hoặc người đại diện của PVIRE khi Hội đồng quản trị cho rằng đó là vì lợi ích tối cao của PVIRE. Việc bãi nhiệm nói trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của	k. <b>Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị;</b> bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Tổng giám đốc hay cán bộ quản lý hoặc người đại diện của PVIRE khi Hội đồng quản trị cho rằng đó là vì lợi ích tối cao của PVIRE. Việc bãi nhiệm nói trên không	Theo điểm i khoản 2 điều 149 Luật DN 2014

	những người bị bãi nhiệm (nếu có);	được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có);	
Điểm d, Khoản 4, Điều 25 Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị	Trong phạm vi quy định tại <u>Điều 108.2 của Luật Doanh nghiệp</u> và trừ trường hợp quy định tại <u>Điều 120.3 Luật Doanh nghiệp</u> phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của PVIRE (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê tóm công ty và liên doanh);	Trong phạm vi quy định tại <u>Khoản 2 Điều 149 của Luật Doanh nghiệp</u> và trừ trường hợp quy định tại <u>điểm d khoản 2 Điều 135, khoản 1 và khoản 3 Điều 162 của Luật Doanh nghiệp</u> phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của PVIRE (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê tóm công ty và liên doanh);	Theo Luật DN 2014
Khoản 4, Điều 27 Các cuộc họp của HĐQT	Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều này phải được tiến hành trong thời hạn <u>mười lăm (15) ngày</u> sau khi có đề xuất họp.	Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều này phải được tiến hành trong thời hạn <u>bảy (07) ngày</u> sau khi có đề xuất họp	Điều chỉnh theo quy định mới tại Khoản 5, Điều 153 Luật DN 2014
Khoản 7 Điều 27 Các cuộc họp của HĐQT	...Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong <u>thời hạn mười lăm (15) ngày</u> kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.	...Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn <u>bảy (07) ngày</u> kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.	Điều chỉnh theo quy định mới tại Khoản 8, Điều 153 Luật DN 2014
Khoản 1 Điều 35. Thành viên Ban kiểm soát	1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát phải có từ <u>hai (02)</u> đến năm (05) thành viên. <u>Trong Ban kiểm soát phải có ít nhất một thành viên là người có chuyên môn về tài chính kế toán. Thành viên này</u> không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của PVIRE và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán	1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát phải có từ <u>ba (03)</u> đến năm (05) thành viên <b>đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo Khoản 1, Điều 164 Luật Doanh nghiệp. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam, kiểm soát viên</b> không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của PVIRE và không phải là thành viên	Theo Điều 163, 164 Luật DN 2014

	độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của PVIRE. <u>Ban kiểm soát phải chỉ định một thành viên làm Trưởng ban.</u> Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau...	hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của PVIRE. <u>Kiểm soát viên bầu một người trong số họ làm Trưởng Ban kiểm soát theo nguyên tắc đa số và theo quy định tại Khoản 2 Điều 163 Luật Doanh nghiệp.</u> Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau...	
Điều 36 Ban kiểm soát	PVIRE phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát sẽ có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại <u>Điều 123</u> của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:...	PVIRE phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát sẽ có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại <u>Điều 165</u> của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:...	Theo Luật DN 2014
Điều 54. Ngày hiệu lực	1. Bản Điều lệ này gồm XXI chương 54 Điều, được Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI nhất trí thông qua theo Nghị quyết <u>số 01/2013/NQ - ĐHĐCĐ ngày 30 tháng 10 năm 2013</u> và cùng chấp thuận toàn văn của Điều lệ này.	1. Bản Điều lệ này gồm XXI chương 54 Điều, được Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI nhất trí thông qua theo Nghị quyết <u>số 01/2016/NQ - ĐHĐCĐ ngày tháng năm 2016</u> và cùng chấp thuận toàn văn của Điều lệ này.	Sửa đổi theo thực tế

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**